

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 14 – 3 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Thị H, sinh năm 1968 tại ấp Hòa Hải, xã Tân Thuận, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp HH, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ, sinh năm 1924 (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1924 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; ngày 27/12/2018 tạm giữ đến ngày 30/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1973 là chủ Doanh nghiệp tư nhân tiệm vàng Xuân T (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Người làm chứng: Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn Đàm Dơi, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/12/2018 Dương Thị H cùng chồng là Lê Ngọc H1 từ quận 5, thành phố Hồ Chí Minh về xã Tạ An Khương, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau để dự đám giỗ, khi đến huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu thì cả hai ghé dự đám giỗ của anh H và nghỉ qua đêm. Sáng ngày 26/12/2018 H và H1 tiếp tục đi xe buýt về thành

phố Cà Mau và đi bằng hai xe hon đa khách về lô 14 ấp Tân Điền B, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi trong đó ông Phan văn Đ là người điều khiển xe chở H. Khi đến thị trấn Đầm Dơi anh H1 ghé lại nhà của ông Đ để nghỉ, còn H kêu ông Đ chở đến tiệm vàng để H đổi trang sức. Ông Đ điều khiển xe chở H đến tiệm vàng Xuân T ở khóm 4, thị trấn Đầm Dơi lúc này khoảng 9 giờ cùng ngày. Ông Đ ngồi ngoài xe đợi còn H vào trong tiệm vàng và mang ra một sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 24k yêu cầu Đ lấy 01 sợi lắc tay vàng 24k. Chị T là chủ tiệm vàng và là người trực tiếp bán hàng mang ra cho H xem 03 sợi lắc tay vàng 24k (trong đó 01 sợi lắc trọng lượng 04 chỉ và 02 sợi lắc trọng lượng 05 chỉ). Sau khi xem H đồng ý Đ sợi dây chuyền của H để lấy sợi lắc tay trọng lượng 04 chỉ và một nhẫn vàng trọng lượng 01 chỉ, H trả thêm cho chị T 1.080.000 đồng. Sau khi H trả tiền, chị T mang một sợi lắc tay trọng lượng 05 chỉ bỏ vào tủ còn một sợi lắc tay trọng lượng 05 chỉ để lại ngay tại chỗ H đang đứng. H lấy tay đề lên sợi lắc này để chị T không nhìn thấy và đợi lúc chị T không để ý H lấy sợi lắc bỏ vào bịch nilon màu đen của H mang theo. H tiếp tục mua thêm của chị T một đôi bông tai trọng lượng 0,99 chỉ vàng 18k với giá 2.780.000 đồng rồi ra ngoài để ông Đ chở về nhà của ông Đ. Sau đó ông Đ chở H và H1 về Lô 14 ấp TĐB, xã TAK.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị T đã xem lại camera giám sát phát hiện H là người lấy tài sản và trình báo chính quyền địa phương. Qua làm việc H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐĐ kết luận tài sản H đã trộm của chị T có giá trị: 01 lắc vàng 24k (98%) trọng lượng 05 chỉ = 17.700.000 đồng, tiền công 300.000 đồng. Tổng Cộng là 18.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đã truy tố Dương Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54s của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị H từ 04 đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn xin vắng mặt không yêu gì khác và có đơn bãi nại cho bị cáo.

- Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Thị H thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Dương Thị H đã khai nhận về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập xác định được vào khoảng 09 giờ ngày 26/12/2018 bị cáo Dương Thị H có đến tiệm vàng Xuân T tại khóm 4, thị trấn Đầm Dơi để đổi vàng T sức. Trong quá trình đổi vàng, lợi dụng chị T mất cảnh giác nên bị cáo đã lén lút lấy trộm một lắc tay trọng lượng 05 chỉ vàng 24k của chị T.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Xét về trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất tham lam nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương.

Xét về yêu cầu của bị cáo xin được hưởng án treo thì thấy rằng mặc dù bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp HH, xã TT, huyện ĐD nhưng từ trước đến nay bị cáo không sinh sống tại địa chỉ nêu trên mà đã đi làm nơi khác nhiều năm. Mặc khác, xét thấy trong thời gian gần đây tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Từ đó Hội đồng xét xử xét thấy việc cho bị cáo thời gian thử thách, cải tạo tại địa phương sẽ không đảm bảo cho việc giáo dục bị cáo. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để đảm bảo cho việc cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe chung tình hình an ninh, trật tự và tội phạm tại địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo đã có các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đảm bảo cho việc răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ nhận định trên xét thấy lời luận tội của đại diện viện kiểm sát về việc đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tránh nhiệm dân sự: Chị T đã nhận tài sản không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thị H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 12 năm 2018.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tân Thuận;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....

.....
Biện Thị
Nhưng